

Bản án số: **25/2022/HS-ST**
Ngày 05-7-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũ.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Quốc Định.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Việt;

Ông Kim Lươ;

Bà Phạm Ngọc Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Uyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/TLST-HS, ngày 27 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng đối với bị cáo:

Sơn D; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 26/01/1984; Nơi sinh: huyện Long P, tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Trường B, xã Trường K, huyện Long P, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp Trường B, xã Trường K, huyện Long P, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 4/12; Họ và tên cha: Kim C, sinh năm 1940 (chết); Họ và tên mẹ: Sơn Thị T, sinh năm 1954 (sống); Anh em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1986; Họ và tên vợ: Lê Thị Phương T, sinh năm 1995 (bị hại trong vụ án); Con: Sơn Ngọc Khánh H, sinh năm 2019; Tiền sự, tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/01/2022 cho đến nay (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Võ Tuấn H - Luật sư của Văn phòng luật sư B, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng - Thực hiện trợ giúp pháp lý cho bị cáo (Có mặt).

- *Bị hại*: Bà Lê Thị Phương T; Sinh ngày 31/10/1995; Nơi cư trú: Thôn Tân L, xã Đan P, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng; (Gửi đơn ngày 25/6/2022 xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Bà Sơn Thị T, sinh năm 1954; Nơi cư trú: Ấp Trường B, Xã Trường K, huyện Long P, tỉnh Sóc Trăng; (Có mặt).

Người phiên dịch tiếng Khmer: Bà Sơn Hồng Vân - cán bộ hưu trí tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 27/8/2021, Sơn D tổ chức uống rượu tại nhà cùng với Lý Q và Lý Q1. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì nghỉ, Lý Q và Lý Q1 đi về. Lúc này Lê Thị Phương T là vợ của Sơn D đang nằm ngủ trong phòng căn nhà về việc Sơn D thường xuyên uống rượu, không lo làm ăn, nên Sơn D và Phương T cự cãi với nhau. Lúc này Sơn D đi đến nơi Phương T đang nằm ngủ tháo dây phòng để sang một bên, thấy Sơn D tháo dây phòng Phương T ngồi dậy cự cãi với Sơn D, thì bị Sơn D dùng tay đánh 2, 3 cái trúng vào mặt. Phương T nói “*mày hay mày giết tao luôn đi, tao hong có sợ chết đâu*”, liền lúc này Sơn D đi xuống bếp lấy 01 cây búa (loại búa dùng để bửa củi) đi lại đứng đối diện với Phương T dùng búa chém vào đầu Phương T 02 cái rồi bỏ đi. Bị chém, Phương T la lên, mẹ chồng của Phương T là bà Sơn Thị T cùng với người dân gần đó đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 301/TgT-PY ngày 28/10/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo vùng thái dương – đỉnh phải, kích thước 05 x 0,8cm, gây lún sọ thái dương – đỉnh phải, kích thước 3,5 x 03 cm đã được điều trị bảo tồn. Hiện tại không dấu hiệu thần kinh khu trú, không yếu liệt chi; Căn cứ vào bảng 1, chương 1, mục 1.4.2 và mục ghi chú, tỉ lệ tổn thương cơ thể 15% và bảng 1, chương 8 mục 1.2, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

+ Sẹo vùng cằm trái, kích thước 09 x 0,8 cm; Căn cứ bảng 1, chương 8 mục 1.3, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

+ Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 19%.

+ Thương tích nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng.

+ Thương tích do vật sắc gây nên.

Tại bản kết luận giám định số 3885/C09B ngày 01/10/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ 03 (ba) mẫu chất dịch màu nâu đỏ M1 (*chất dịch màu nâu đỏ dính trên lưỡi búa mà Sơn D giao nộp*), M3 (*chất dịch màu đỏ dính trên 02 mảnh vải*), M4 (*chất dịch màu nâu đỏ dính trên tấm chiếu*) là máu người.

+ Phân tích gen (AND) từ các mẫu M1, M3, M4 và mẫu lông, tóc M2 (*mẫu lông tóc dính trên lưỡi búa mà Sơn D giao nộp*) đều được kiểu gen trùng với kiểu gen của Lê Thị Phương T.

Vật chứng: 01 cây búa dài 40cm, cán bằng gỗ dài 35,5cm lưỡi hình thang, cạnh dài nhất 7,5cm, cạnh ngắn 4,5cm; 01 áo thun ngắn tay màu xanh, loại cổ có bầu, phía trước bên trái có một túi; 01 quần dài bằng vải màu đen; 01 tấm chiếu lát có số đo 1,95m x 1,6m, trên mặt chiếu có dính chất dịch màu nâu đỏ đã khô.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS-P2, ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Sơn D về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số 19/CT-VKS-P2, ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên bố bị cáo Sơn D phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Sơn D không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 và khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Sơn D từ 08 năm tù đến 10 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường hỗ trợ 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng để nuôi con. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền như bị hại yêu cầu, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật quy định.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội danh. Bị cáo nhất thời phạm tội, vì có nguyên nhân vợ chồng cự cãi với nhau, không mong muốn hậu quả xảy ra; Thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Về trách nhiệm dân sự đề nghị ghi nhận sự tự nguyện đồng ý bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng. Bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức án 07 năm tù.

Bị cáo trình bày: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng.

Bị hại trình bày trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm về sum họp gia đình và

tiếp chăm sóc con cùng với bị hại. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường, hỗ trợ 20.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Sơn D khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung vụ án nêu ở phần trên. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định pháp y, kết luận ADN và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 22 giờ ngày 27/8/2021 chỉ vì bị vợ là Lê Thị Phương T là không lo làm ăn và thường xuyên uống rượu, bị cáo Sơn D đã dùng búa chém vào vùng đầu của bị hại Phương T 02 búa, gây lún sọ thái dương - đỉnh phải với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 19%. Vết thương nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 301/TgT-PY ngày 28/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận đối với Lê Thị Phương T bị tổn hại sức khỏe 19%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung là có tính chất côn đồ. Do đó, cáo trạng số 19/CT-VKS-P2 ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ cây búa (dài 40cm, cán bằng gỗ dài 35,5cm lưỡi hình thang, cạnh dài nhất 7,5cm, cạnh ngắn 4,5cm) là hung khí nguy hiểm. Bị cáo chém 02 cái vào vùng nguy hiểm đến tính mạng của bị hại là vào đầu. Chỉ vì bị hại cần nhả với bị cáo trong việc bị cáo thường xuyên uống rượu không lo làm ăn, bị cáo dùng tay đánh bị hại 2,3 cái vào mặt rồi sau đó đi đến kệ để chén lấy cây búa chém bị hại 02 cái vào vùng đầu gây tổn hại sức khỏe 19%. Mặc dù bị hại bị thương tích 19%, do bị cáo dùng búa là hung khí nguy hiểm chém 02 cái vào vùng đầu của bị hại để hù dọa cho bị hại sợ không cần nhả nữa; Vùng đầu của con người

là vùng hiểm yếu, nếu dùng búa chém vào thì có thể dẫn đến chết người. Hành vi phạm tội của bị cáo đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại Lê Thị Phương T một cách trái pháp luật và được pháp luật bảo vệ mà cáo còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây xôn xao dư luận tại địa phương. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như thế mới đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, trong vụ án này, bị cáo Sơn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự ; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo là người dân tộc Khmer; trình độ học vấn thấp; Sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo; Phạm tội giết người chưa đạt; trong quá trình điều tra bị cáo tác động gia đình là mẹ của bị cáo bà Sơn Thị Thanh lo tất cả các khoản chi phí điều trị, ăn uống cho bị hại số tiền 4.500.000 đồng; Bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và một phần đề nghị của người bào chữa, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho bị hại.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm: 01 cây búa dài 40cm, cán bằng gỗ dài 35,5cm lưỡi hình thang, cạnh dài nhất 7,5cm, cạnh ngắn 4,5cm; 01 áo thun ngắn tay màu xanh, loại cổ có bầu, phía trước bên trái có một túi; 01 quần dài bằng vải màu đen; 01 tấm chiếu lát có số đo 1,95 x 1,6m, trên mặt chiếu có dính chất dịch màu nâu đỏ đã khô. Xét thấy, đối với 01 cây búa là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 01 áo thun, 01 tấm chiếu xét thấy không còn giá trị và không sử dụng được cho nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên

tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015, đối với bị cáo Sơn D.

1. Tuyên bố bị cáo Sơn D phạm tội “Giết người”.

2. Tuyên xử:

Xử phạt bị cáo Sơn D 09 (Chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 01 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 01 cây búa dài 40cm, cán bằng gỗ dài 35,5cm lưỡi hình thang, cạnh dài nhất 7,5cm, cạnh ngắn 4,5cm; 01 áo thun ngắn tay màu xanh, loại cổ có bầu, phía trước bên trái có một túi; 01 quần dài bằng vải màu đen; 01 tấm chiếu lát có số đo 1,95 x 1,6m, trên mặt chiếu có dính chất dịch màu nâu đỏ đã khô, theo quy định tại điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Sơn D bồi thường cho bị hại Lê Thị Phương T số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành án xong, hàng tháng bị cáo phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

6. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 1.000.000 đồng.

7. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án. Để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại TPHCM (01);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQĐT - CA tỉnh Sóc Trăng (01);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sóc Trăng (01);
- PHSNV CA tỉnh Sóc Trăng (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh Sóc Trăng (01);
- Bị cáo, bị hại (02);
- NTGTT (02);
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu hồ sơ (04).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Văn Dũ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Việt

Nguyễn Quốc Định

Nguyễn Văn Dũ

Kim Lươl

Phạm Ngọc Phụng

